

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 54/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Đào tạo nghề năm 2020 tỉnh Sóc Trăng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" (gọi tắt là Quyết định số 1956/QĐ-TTg) và Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg (gọi tắt là Quyết định số 971/QĐ-TTg);

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020 (gọi tắt là Quyết định số 1019/QĐ-TTg);

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng;

Căn cứ Thông tư 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 40/2019/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Kế hoạch dạy nghề giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Xét Tờ trình số 141/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch đào tạo nghề năm 2020 tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Nghị quyết đào tạo nghề năm 2020 tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về đào tạo nghề cho lao động và bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020.

2. Đối tượng áp dụng

Người trong độ tuổi lao động, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học, trong đó, ưu tiên cho người học nghề thuộc đối tượng: Người hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, ngư dân, lao động nữ, lao động nữ mất việc làm, người thực hiện xong án phạt tù, người sau cai nghiện ma túy; thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP của Chính phủ); cán bộ, công chức cấp xã và lao động nông thôn.

Các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức, cá nhân có thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho người lao động, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2020, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Chỉ tiêu

- Đào tạo, bồi dưỡng nghề nghiệp cho 13.000 người, trong đó: Đào tạo trình độ cao đẳng 780 người; trung cấp 895 người; trình độ sơ cấp 2.844 người và dưới 3 tháng 5.811 người; đào tạo thường xuyên (kèm cấp - truyền nghề - tập nghề) 2.670 người. Tỷ lệ có việc làm sau đào tạo nghề trên 80%. Phần đầu đến cuối năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 55%.

Trong đó, hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng đối với các đối tượng ưu tiên theo quy định (trình độ sơ cấp 494 người và dưới 3 tháng 5.261 người); tỷ lệ lao động nông thôn có việc làm sau đào tạo đạt trên 80%, tỷ lệ người khuyết tật có việc làm sau đào tạo nghề đạt trên 90% (theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

- Tổ chức bồi dưỡng cho 545 lượt cán bộ, công chức cấp xã.

4. Ngành, nghề đào tạo

Ngành, nghề đào tạo được xác định căn cứ vào nhu cầu chuyển dịch lao động theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các văn bản có liên quan đến giáo dục nghề nghiệp. Xuất phát từ nhu cầu thực tế sử dụng lao động của công ty, doanh nghiệp, người lao động để tổ chức đào tạo nghề trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và đào tạo ngắn hạn; đào tạo nâng cao tay nghề cho lao động đã qua đào tạo nghề nhưng chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

5. Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề

Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề được thực hiện theo các quy định hiện hành.

6. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác, trong đó:

- Dự kiến kinh phí ngân sách Trung ương là: 7.200 triệu đồng;
- Kinh phí thuộc ngân sách tỉnh là: 5.800 triệu đồng.

(Đính kèm phụ lục kinh phí).

Ngoài nguồn kinh phí trên việc hỗ trợ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên học trình độ trung cấp, cao đẳng sẽ do ngân sách nhà nước thực hiện cấp bù học phí theo dự toán thực tế của các trường trung cấp, cao đẳng, các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật. Trong trường hợp cần điều chỉnh Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa IX, kỳ họp thứ 16 thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lâm Văn Mẫn



Phụ lục
Kinh phí thực hiện đào tạo nghề năm 2020
(Kèm theo Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Kinh phí thực hiện	Ghi chú
I	Dự toán kinh phí thuộc ngân sách Trung ương	7.200	
1	Kinh phí thực hiện Dự án "Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp" thuộc Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp – Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020.	3.000	
2	Kinh phí thực hiện Dự án "Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn" thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới.	4.200	
2.1	Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho lao động nông thôn	4.000	
2.2	Hỗ trợ nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá thực hiện Dự án "Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn"	200	
II	Kinh phí thuộc ngân sách tỉnh	5.800	
1	Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và trình độ dưới 3 tháng	5.000	
1.1	Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho lao động nông thôn	3.500	
1.2	Hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho thanh niên theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP	1.500	
2	Kinh phí đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.	800	
Tổng cộng:		13.000	